

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2022

Thực hiện Công văn số 157/TTr-NV3 ngày 10/3/2022 của Thanh tra tỉnh Kon Tum về việc báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý I năm 2022. Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai báo cáo tình hình công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Quý I năm 2022, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII "về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "**tự diễn biến**", "**tự chuyển hóa**" trong nội bộ"; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị "về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Trong đó, chú trọng giáo dục, rèn luyện, nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm tình trạng "**tham nhũng vặt**" và các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp (nếu có).

- Ban hành đầy đủ các kế hoạch triển khai thực hiện về công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước đến các đơn vị trực thuộc⁽¹⁾. Tổ chức phổ biến tuyên truyền quán triệt Luật phòng, chống tham nhũng, các văn bản hướng dẫn thi hành và những văn bản pháp luật khác có liên quan đến việc thực hiện Luật

⁽¹⁾ Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 09/02/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Ia H'Drai năm 2022; Công văn số 249/UBND-TH ngày 17/02/2022 của UBND huyện Ia H'Drai về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022; Quyết định số 34/QĐ-UBND, ngày 14/02/2022 của UBND huyện Ia H'Drai về Ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 28/02/2022 về việc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 trên địa bàn huyện Ia H'Drai năm 2022.

phòng, chống tham nhũng, Chương trình hành động và kế hoạch phòng, chống tham nhũng của các cấp đến toàn bộ các phòng, đơn vị trực thuộc.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động: Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo thực hiện công khai quyết định thanh tra, kiểm tra; quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo theo đúng quy định tại Điều 39, Luật thanh tra 2010; Điều 40, Luật tố cáo 2018; Điều 41, Luật khiếu nại bằng nhiều hình thức: Niêm yết tại Trụ sở Tiếp công dân, tại Trụ sở làm việc của đối tượng thanh tra; đăng tải lên Trang thông tin điện tử huyện và phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Đến nay, 100% cơ quan, đơn vị đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thực hành tiết kiệm chống lãng phí đối với nguồn kinh phí, tài sản được giao quản lý, sử dụng; Thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên ngay từ khi phân bổ dự toán để cải cách tiền lương; thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về quy định chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn: Ủy ban nhân dân huyện các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện nghiêm túc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức theo các quy định và tinh thần chỉ đạo tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ "*quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức*"; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Trong kỳ báo cáo không có chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

e) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo quyết liệt trong việc xây dựng Chính phủ điện tử nhằm công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian và tiết kiệm chi phí trong chỉ đạo điều hành và thực thi nhiệm vụ; giảm thiểu tối đa tình trạng quan liêu, kéo dài thời gian xử lý, gây khó khăn trong việc triển khai, thực hiện.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn: Thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng

10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức đơn vị; Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 28/02/2022 về việc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 trên địa bàn huyện Ia H'Drai chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã triển khai thực hiện việc kê khai tài sản theo quy định.

Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai và hoàn thành kê khai tài sản, thu nhập hằng năm và kê khai bổ sung năm 2021. Theo đó, tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập là **19** đơn vị; Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hằng năm năm 2021 là **61** người; Số người thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu là **02** người. Tổng số người phải kê khai thuộc diện cấp ủy quản lý **04** người; Ban hành Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 28/02/2022 về việc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 trên địa bàn huyện Ia H'Drai. Hiện nay, đang chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 theo quy định.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: *Không*

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán:

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: *Không*

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (*Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...*): *Không*

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: *Không*

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: *Không*

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (*nếu có*): *Không*

e) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: *Không*

h) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: *Không*

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng:

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: *Không*

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: *Không*

k) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: *Không*

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: *Không*

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: *Không*

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: *Không*

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng.

- Luật phòng, chống tham nhũng đã quy định rất rõ trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong phòng, chống tham nhũng, trước hết là tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; phản biện xã hội, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; kiến nghị việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng; động viên nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng...

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền áp dụng các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, xác minh vụ việc tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng, kiến nghị việc bảo vệ, khen thưởng người có công phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng: *Không*

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: *Không*

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

a) Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng: *Không*

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về phòng, chống tham nhũng (nếu có): *Không*

2. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (*khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...*): Sẽ giảm so với các năm trước nhờ thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị, địa phương chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng: Lĩnh vực đất đai, nhất là việc lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đấu giá đất có thể phát sinh các hành vi tham nhũng vật hoặc tiêu cực liên quan có thể xảy ra.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

- Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng rộng rãi nên đã nâng cao được ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức về việc phòng ngừa tham nhũng. Do đó trong tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi tiếp tục thực hiện đầy đủ các nội dung quy định về công tác phòng, chống tham nhũng; Trong thời gian qua, thông qua theo dõi, thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện có tham nhũng và hành vi tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

- Việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, điều tra nhìn chung từng bước thực hiện nghiêm túc, trở thành ý thức tự giác của các cơ quan, đơn vị; việc công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, ngày càng hoàn thiện.

- Một số cấp ủy đảng, chính quyền cơ quan, đơn vị chưa thực sự chú trọng quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung theo Luật Phòng chống tham nhũng; chưa ban hành được các văn bản thiết thực để chỉ đạo thực hiện; quá trình chỉ đạo thực hiện còn nhiều lúng túng, hiệu quả chưa cao.

- Công tác quản lý trên một số lĩnh vực: đất đai, xây dựng cơ bản, tài chính - ngân sách, chính sách an sinh xã hội còn hạn chế; một số giải pháp phòng, chống tham nhũng tuy có triển khai nhưng thực hiện chậm, hiệu quả còn thấp; công tác kiểm tra, giám sát trong nội bộ chưa được quan tâm đúng mức.

- Vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQ, các tổ chức đoàn thể trong PCTN chưa được phát huy đầy đủ; việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở hiệu quả chưa cao; tổ chức và hoạt động của thanh tra nhân dân còn hạn chế...

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng đảng hiện nay*”.

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật PCTN số 36/2018/QH14 và tăng cường tính công khai, minh bạch, giảm thiểu những hạn chế, bất cập, khắc phục những sơ hở dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng trọng tâm; thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng và triển khai thực hiện về phòng chống tham nhũng năm 2022.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, công chức và các tầng lớp Nhân dân.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN. Thực hiện nghiêm Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức đơn vị.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng Quý I năm 2022 phương hướng, nhiệm vụ Quý II năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Cơ quan Ủy ban kiểm tra - Thanh tra huyện;
- Lưu VT-LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Anh Tuấn